

Số: 151/2018/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm Trách nhiệm dân sự Chủ vật nuôi

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI**

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH ngày 08/10/2007 của Bộ Tài chính và các Giấy phép điều chỉnh của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC);

Theo đề nghị của Phòng BH XCG, CN Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc bảo hiểm Trách nhiệm dân sự chủ vật nuôi”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26/12/2018.

Điều 3: Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Khối/Phòng thuộc Hội sở Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị thành viên, các cá nhân và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3:
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, Phòng CN.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Uông Đông Hưng

QUY TẮC BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CHỦ VẬT NUÔI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 151/2018/QĐ-HĐQT ngày 26 tháng 12 năm 2018
của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Quân đội)*

Trên cơ sở người được bảo hiểm đã nộp đầy đủ và đúng hạn phí bảo hiểm theo quy định, Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Quân đội (sau đây gọi tắt là MIC) nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Chủ vật nuôi đối với người thứ ba theo các điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm nêu dưới đây tối đa đến mức trách nhiệm và các giới hạn phụ được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong quy tắc bảo hiểm này, những khái niệm dưới đây được hiểu như sau:

1. Vật nuôi: Là những loài động vật được nuôi trong nhà, chúng có thể được thuần hóa (hoàn toàn) hoặc bán thuần hóa (thuần hóa một phần) hoặc được thuần dưỡng, huấn luyện. Vật nuôi có thể bao gồm gia súc, gia cầm, thú cưng hoặc vật nuôi khác. Vật nuôi được nuôi và sử dụng trong nông nghiệp, công nghiệp, thể thao, giải trí, bầu bạn và các công việc khác.

2. Gia súc: Là tên dùng để chỉ một hoặc nhiều loài động vật có vú được thuần hóa và nuôi vì mục đích để sản xuất hàng hóa như lấy thực phẩm, chất xơ hoặc lao động.

3. Gia cầm: Là tên gọi chỉ chung cho các loài động vật có hai chân, có lông vũ, thuộc nhóm động vật có cánh được con người nuôi giữ, nhân giống nhằm mục đích sản xuất trứng, lấy thịt hay lông vũ.

4. Thú cưng: Là những loài động vật được nuôi để làm cảnh, làm bạn với con người mà không phải cho các mục đích khác như để lao động (lấy sức kéo như trâu, bò, lừa, ngựa, chó kéo xe), trong thể thao (như chó, bò, ngựa), trong phòng thí nghiệm (như chuột bạch, thỏ nhà) và những loài vật được nuôi để lấy thịt, trứng và các sản phẩm từ chúng.

5. Chủ vật nuôi: Là các cá nhân, đại diện hộ gia đình, đại diện trước pháp luật của các tổ chức đang sinh sống tại Việt Nam, sở hữu và nuôi vật nuôi, quản lý, huấn luyện vật nuôi trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

6. Người được bảo hiểm: Là Chủ vật nuôi được nêu tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.

7. Người thứ ba: Là người bị thiệt hại thân thể do vật nuôi của Người được bảo hiểm trực tiếp gây ra trong một vụ tai nạn nhưng không bao gồm bố, mẹ, vợ, chồng, các con của Người được bảo hiểm và những người được Người được bảo hiểm thuê để thực hiện việc quản lý, trông nom và chăm sóc vật nuôi của Người được bảo hiểm.

8. Vụ tai nạn: Là vụ việc mà vật nuôi của Người được bảo hiểm tấn công, cắn và gây thương tật về thân thể cho Người thứ ba, xảy ra trong thời hạn bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.

9. Mức trách nhiệm bảo hiểm: Là số tiền bồi thường tối đa mà MIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm hoặc thay mặt Người được bảo hiểm bồi thường Người thứ ba đối với mỗi vụ tai nạn.

Điều 2. Phạm vi bảo hiểm

1. MIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm hoặc thay mặt Người được bảo hiểm bồi thường cho Người thứ ba các chi phí thuộc trách nhiệm bảo hiểm mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm phải trả cho Người thứ ba phát sinh trực tiếp từ vụ tai nạn gây ra bởi vật nuôi của Người được bảo hiểm. Các chi phí được bảo hiểm theo Quy tắc này bao gồm:

- Các chi phí tiêm phòng dài và truyền huyết thanh theo quy định của cơ quan y tế, cơ sở khám chữa bệnh;
 - Các chi phí thực tế phát sinh cho một (01) lần khám và/hoặc cấp cứu trong vòng 72 giờ kể từ khi xảy ra vụ tai nạn, nhưng tối đa không vượt quá 5% mức trách nhiệm bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm;
 - Trường hợp Người thứ ba bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm đã được trả tiền bảo hiểm, trong vòng một (01) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, người thứ ba bị chết do hậu quả trực tiếp của tai nạn đó, MIC trả thêm phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm với số tiền đã trả cho tai nạn đó.
2. Trong mọi trường hợp, số tiền MIC bồi thường cho Người được bảo hiểm hoặc thay mặt Người được bảo hiểm bồi thường cho Người thứ ba không vượt quá mức trách nhiệm bảo hiểm được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và tổng số tiền bồi thường của MIC cho mọi vụ tai nạn trong thời hạn bảo hiểm không vượt quá 500.000.000 đồng.

Điều 3. Loại trừ bảo hiểm

MIC không chịu trách nhiệm bồi thường trong các trường hợp sau:

1. Các chi phí, trách nhiệm phát sinh ngoài các chi phí đã được quy định trong Điều 2 quy tắc bảo hiểm này.
2. Người được bảo hiểm có tình vi phạm quy định về nuôi, thả, tiêm phòng bệnh dài cho vật nuôi của chính quyền địa phương.
3. Người thứ ba có hành vi đột nhập trái phép, cố ý trêu chọc, trộm vật nuôi hoặc đánh giết vật nuôi.
4. Người thứ ba cố tình không thực hiện các khuyến cáo của bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh.
5. Phần vượt quá mức trách nhiệm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.
6. Vụ tai nạn không được thông báo bằng văn bản cho MIC trong vòng 15 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Điều 4. Trách nhiệm của người được bảo hiểm

1. Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước, chính quyền địa phương về nuôi, thả, tiêm phòng đại cho vật nuôi và thực hiện các biện pháp an toàn trong việc nuôi vật nuôi.
2. Khi xảy ra vụ tai nạn, người được bảo hiểm phải:
 - 2.1. Áp dụng các biện pháp sơ cứu và giúp đỡ người bị tai nạn, đôn đốc người bị nạn đi tiêm phòng đại;
 - 2.2. Thông báo ngay cho chính quyền địa phương cấp cơ sở để lập biên bản tai nạn;
 - 2.3. Thông báo ngay cho MIC biết về tình huống xảy ra tai nạn;
 - 2.4. Thực hiện các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa việc vật nuôi tiếp tục gây tai nạn.

Điều 5. Thời hạn thông báo tai nạn và yêu cầu trả tiền bảo hiểm

1. Thông báo vụ tai nạn: Trong trường hợp xảy ra vụ tai nạn đối với người thứ ba có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho MIC bằng email/điện thoại đồng thời thông báo bằng văn bản cho MIC trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xảy ra vụ tai nạn.
2. Yêu cầu bồi thường: Chậm nhất trong thời hạn 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm phải gửi Hồ sơ yêu cầu bồi thường tới MIC. Hồ sơ yêu cầu bồi thường bao gồm các chứng từ sau đây:

- 2.1. Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ vật nuôi;
- 2.2. Chứng nhận vật nuôi gây ra tai nạn đã được tiêm phòng đại của chính quyền địa phương/chịu cục thú y địa phương hoặc bác sĩ thú y có thẩm quyền xác nhận (đối với những vật nuôi phải tiêm phòng đại theo quy định của Pháp luật);
- 2.3. Giấy yêu cầu bồi thường (theo mẫu của MIC);
- 2.4. Biên bản vụ tai nạn có xác nhận của chính quyền địa phương;
- 2.5. Các hóa đơn chứng từ liên quan đến chi phí tiêm phòng đại, truyền huyết thanh, khám, cấp cứu của Người thứ ba;
- 2.6. Bản sao Giấy chứng tử (trường hợp tử vong).

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Quy tắc bảo hiểm này sẽ áp dụng việc giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ Quy tắc bảo hiểm này nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên liên quan sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

